TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H.T** **TỈNH T.N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐ-TA	*H.T, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H.T, TỈNH T.N

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Dương Thúy Hằng**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan**

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T.N, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 47/2020/QĐ-TA ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **N.M.T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 46A, tổ 7, ấp L.H, xã T.T, thị xã H.T, tỉnh T.N; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không có; Tiền án: Không có; tiền sự: Không có; Con ông N.T.S, sinh năm 1964 và bà N.T.D, sinh năm 1964

Anh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà **Châu Phương Hoa**, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H.T (theo giấy ủy quyền ngày 20/8/2020).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H.T, tỉnh T.N*: Ông **Bùi Quốc Việt**– Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 25/6/2020, anh N.M.T bị Công an xã T.H mời làm việc, thử nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy đá nên bị lập biên bản vi phạm hành chính. Anh T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Ngày 25/6/2020, Công an xã T.H có văn bản gửi Trạm y tế xã T.H về việc xác định người nghiện chất ma túy đối với anh T. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã T.H xác định anh T là người nghiện ma túy.

Tại các kết quả xác minh do Công an xã T.H thu thập, xác định anh N.M.T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 46A, tổ 7, ấp L.H, xã T.T, thị xã H.T, tỉnh

T.N, là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi lang thang, không ở nhà. Do anh T không có nơi cư trú ổn định nên ngày 25/6/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T.H ra Quyết định số 155/QĐ-UBND đưa anh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T.N để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H.T: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T thể hiện: Anh T là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 25/6/2020, anh T bị Công an xã T.H lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã T.H xác định anh N.M.T là người nghiện ma túy. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã H.T, tỉnh T.N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T, thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H.T: Tòa án nhân dân thị xã H.T đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T, thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng.

Tại phiên họp, anh N.M.T thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy và đồng ý đi cai nghiện.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H.T; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H.T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6; 95; 96; 103; 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Anh N.M.T biết rõ tác hại của ma túy đá đối với bản thân, đối với cộng đồng và xã hội nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện. Để tạo điều kiện cho anh T chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H.T, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, anh T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và đồng ý đi cai nghiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Anh T không có tình tiết tăng nặng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 6; 9; 10; 95; 96; 103; 104; 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N.M.T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày 25/6/2020. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T.N.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H.T có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã H.T; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã H.T, tỉnh T.N.

Nơi nhận:
- VKS thị xã H.T;
- Trưởng Công an thị xã H.T;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã H.T;
- UBND xã T.H;
- Công an xã T.H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T.N;
- Anh N.M.T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Dương Thúy Hằng